TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN CẨM LỆ -TP ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 27 /2018/QĐST-KDTM	*Cẩm Lệ, ngày 24 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 16 tháng 10 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 23/2018/TLST- KDTM ngày 23/8/2018.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty TNHH S

Địa chỉ trụ sở: số 31 đường Th, phường M, quận Ch, thành phố Đà Nẵng.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Phạm Thị Th, chức vụ: Trưởng ban thu hồi công nợ (theo hợp đồng ủy quyền lập ngày 01/7/2018 của Chủ tịch hội đồng thành viên Công ty TNHH S).

Bị đơn: Ông Nguyễn Phước D - Chủ nhà phân phối Ph

Địa chỉ: số 05, đường Ph, phường A, quận L, thành phố Đà Nẵng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. Ông Nguyễn Phước D - Chủ nhà phân phối Ph đồng ý trả cho Công ty TNHH S số tiền nợ là 209.669.384đ (Hai trăm lẻ chín triệu sáu trăm sáu mươi chín nghìn ba trăm tám mươi bốn đồng). Trong đó tiền gốc là 193.680.525đ (Một trăm chín mươi ba triệu sáu trăm tám mươi ngàn năm trăm hai mươi lăm đồng), tiền lãi từ ngày 01/3/2017 đến ngày 16/10/2018 là 15.988.859đ (Mười lăm triệu chín trăm tám mươi tám ngàn tám trăm năm mươi chín đồng).

b. Thời gian và phương thức trả nợ như sau:

- Vào ngày 31/10/2018, trả số tiền 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng)
- Vào ngày 30/11/2018, trả số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng)
- Vào ngày 31/12/2018, trả số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng)

- Từ tháng 01/2019 đến tháng 12/2019, mỗi tháng trả số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng) vào ngày 28 hàng tháng.

- Từ tháng 01/2020 mỗi tháng trả số tiền 8.000.000đ (Tám triệu đồng) vào ngày 28 hàng tháng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

Trong trường hợp ông Nguyễn Phước D vi phạm thời gian và phương thức trả nợ thì Công ty TNHH S có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án thi hành dứt điểm một lần toàn bộ số tiền còn lại.

3. Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

4. Án phí dân sự sơ thẩm ông Nguyễn Phước D tự nguyện chịu là 5.241.734đ (Năm triệu hai trăm bốn mươi mốt nghìn bảy trăm ba mươi bốn đồng). Hoàn trả cho Công ty TNHH S số tiền tạm ứng án phí là 5.107.000đ (Năm triệu một trăm lẻ bảy nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu số 0005401 ngày 21/8/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

6. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Cẩm Lệ;
- Chi cục THADS quận Cẩm Lệ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Lệ Hằng